

NHỮNG VẤN ĐỀ QUỐC TẾ - THỜI ĐẠI và sự tác động đến Việt Nam

PGS,TS THÁI VĂN LONG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Đại dịch Covid-19, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, cùng cuộc xung đột vũ trang Nga - Ukraine đã và đang làm cho cục diện thế giới biến động nhanh chóng, phức tạp, khó đoán định. Trật tự thế giới mới đang định hình theo hướng “đa cực, đa trung tâm” với sự tham gia sâu rộng của các chủ thể khác nhau, tương quan sức mạnh quốc tế có những điều chỉnh sâu sắc, tác động trực tiếp, nhiều chiều tới môi trường an ninh, phát triển của Việt Nam, đem lại thời cơ và thách thức mới đan xen. Để triển khai thực hiện thắng lợi và đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục có tư duy đổi mới, có những giải pháp đồng bộ, sáng tạo, bám sát thực tiễn hết sức sinh động của đất nước, thế giới, đặc biệt phải có quyết tâm chính trị cao và hành động quyết liệt nhằm đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

1. Bối cảnh quốc tế hiện nay

Nhận định của Đại hội XIII về cục diện thế giới: “hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế”¹ cơ bản vẫn phản ánh đúng bối cảnh quốc tế, nhưng xuất hiện nhiều thách thức mới cần phân tích thấu đáo và quan tâm giải quyết như sau.

Thứ nhất, nhân loại đang phải đối phó với những vấn đề cấp bách, mang tính toàn cầu: thiên tai, biến

đổi khí hậu, dịch bệnh..., đặc biệt là sự tàn phá của đại dịch Covid-19. Đại dịch đã tạo ra một hệ lụy vô cùng nghiêm trọng về sự đứt gãy của các chuỗi cung ứng, an sinh, phát triển toàn cầu, đặt thế giới trước khủng hoảng, suy thoái không chỉ về kinh tế mà cả về xã hội. Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đến nay vẫn cảnh báo dịch bệnh chưa đến điểm kết thúc do còn tiềm ẩn nguy cơ xuất hiện các biến thể mới; tình hình dịch bệnh tại một số nước vẫn diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, hàng loạt thách thức lớn, bao gồm giá cả leo thang, sức mua giảm sút, nguy cơ mất an ninh lương thực ngày càng tăng và hiểm họa suy thoái toàn cầu cũng ngày càng lớn hơn cùng các vấn đề an ninh phi truyền thống khác như biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, trở thành một trong những thách thức toàn cầu lớn nhất hiện nay.

Thứ hai, xung đột Nga - Ukraine hơn 9 tháng qua là biến cố xảy ra ngoài dự báo của dư luận quốc tế, được coi là sự kiện địa chính trị lớn nhất từ sau Chiến tranh Lạnh. Sự kiện này ảnh hưởng nghiêm trọng đến hòa bình, ổn định, trật tự an ninh không chỉ ở châu Âu mà còn làm thay đổi Cục diện thế giới, làm lung lay một số nền tảng quan hệ quốc tế, khiến quan hệ giữa các nước Mỹ, phương Tây với Nga, bước sang giai đoạn đối đầu căng thẳng. Các nước lớn tiếp tục xu thế vừa hợp tác vừa cạnh tranh, giành giật ảnh hưởng, trong đó cạnh tranh có phần nổi trội hơn. Tuy nhiên, các nước vẫn duy trì đối thoại nhằm quản lý mâu thuẫn, tránh đối đầu trực tiếp. Tập hợp lực lượng trong quan hệ quốc tế giữa các nước lớn cũng như các nước vừa và nhỏ trở nên phức tạp, đa dạng, linh hoạt.

Các nước vừa và nhỏ chịu sức ép mạnh từ các nước lớn trong các vấn đề quốc tế, nhưng nhìn chung vẫn duy trì chính sách cân bằng, linh hoạt, đa dạng hóa, đa phương hóa, coi trọng hợp tác đa phương, tránh chọn bên nhằm bảo vệ tối ưu độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia dân tộc của mình. Những điều chỉnh chính sách của các nước xung quanh vấn đề Nga - Ukraine có nguy cơ dẫn thế giới đến một cuộc chiến tranh quy mô lớn, thậm chí là chiến tranh hạt nhân hủy diệt toàn bộ mọi thành quả phát triển của nhân loại. Ngoài ra, cuộc xung đột đang khiến hàng triệu người phải sống trong nghèo đói, khổ đau ở nhiều nước, khu vực trên thế giới.

Thứ ba, các tổ chức quốc tế, thể chế đa phương, với trung tâm là hệ thống Liên hợp quốc chịu tác động sâu sắc từ cạnh tranh giữa các nước lớn, đặc biệt từ xung đột tại Ukraine gây ra nhiều khó khăn cho các nước thành viên trong ứng xử. Có thể thấy, các diễn đàn đa phương đang bị đặt trước những thách thức nghiêm trọng. Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Antonio Guterres tại lễ bế mạc Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc khóa 76 diễn ra ngày 12-9-2022 đã nhấn mạnh: “Chủ nghĩa đa phương đang đứng trước những thách thức chưa từng có và đây sẽ là phép thử sự đoàn kết và lòng tin của các nước với nhau”². Tuy nhiên, các cơ chế đa phương này cũng đang nỗ lực cải cách, điều chỉnh, kiến tạo những hình thức liên kết đa phương mới thúc đẩy bảo vệ hòa bình, an ninh quốc tế, hỗ trợ cho các nước bảo vệ độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia trong bối cảnh quốc tế đầy biến động. Ông Antonio Guterres khẳng định, Liên Hiệp Quốc và hệ thống đa phương hiện vẫn là niềm hy vọng tốt đẹp nhất đối với loài người trên toàn hành tinh.

Thứ tư, dưới tác động của tổng thể của nhiều nhân tố phức tạp, nhất là xung đột tại Ukraine, đà phục hồi của kinh tế thế giới chậm lại, bấp bênh và đối mặt với nhiều rủi ro, thậm chí đứng trước nguy cơ khủng hoảng toàn diện, suy thoái toàn cầu, từ đó dẫn đến những hệ quả nghiêm trọng như thay đổi cấu trúc của sự phát triển gây xáo trộn về kinh tế mất ổn định xã hội của các quốc gia.

Thứ năm, trung tâm thịnh vượng toàn cầu tiếp tục xu hướng dịch chuyển từ Tây sang Đông với vai trò dẫn dắt ngày càng lớn của Trung Quốc và triển vọng phát triển hàng đầu của khu vực châu Á - Thái

Bình Dương. Tỷ trọng của các nền kinh tế phương Tây có xu hướng giảm dần, tỷ trọng của các nền kinh tế như Trung Quốc, Ấn Độ ngày một tăng. Đông Nam Á sẽ trở thành điểm đến ưa thích của các dòng vốn FDI khi các công ty đa quốc gia tái cân bằng chuỗi cung ứng để đa dạng hóa thị trường tránh rủi ro địa chính trị và tận dụng tối đa nguồn lao động giá rẻ ở khu vực. Tại châu Á - Thái Bình Dương, tập hợp lực lượng tiếp tục phân hóa mạnh theo trục Mỹ - Trung, trong đó lợi thế tập hợp lực lượng có xu hướng nghiêng về Trung Quốc, có khả năng sẽ buộc các quốc gia trong khu vực vào thế chọn phe, do đây là khu vực cạnh tranh Mỹ - Trung diễn ra quyết liệt nhất. Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tại khu vực, nhất là việc tập hợp lực lượng cùng việc triển khai chiến lược của cả Mỹ và Trung Quốc tại đây đã và đang tạo ra những thách thức mới đối với độc lập, tự chủ của các quốc gia vừa và nhỏ sở tại: như bất ổn nội trị do đấu tranh quyền lực giữa các phe phái, mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo ở một số quốc gia như Myanmar, Thái Lan, Indonesia, tiếp tục diễn biến phức tạp; một số nước Trung Á như Kazakhstan; Uzbekistan... xuất hiện biểu tình, nguy cơ bạo loạn, lật đổ, hay Sri Lanka ở Nam Á vỡ nợ... Tình hình trong thời gian tới có thể phức tạp hơn, nhưng cơ bản vẫn trong tầm kiểm soát vì các bên đều có nhu cầu duy trì hòa bình, ổn định, các tính toán phiêu lưu sẽ gây ra nhiều rủi ro khó lường.

Nhìn chung, những diễn biến nhanh chóng và khó lường của tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục mang lại cho Việt Nam cả cơ hội và thách thức đan xen, chuyên hóa lẫn nhau, trong đó thách thức là lớn hơn.

2. Tác động của bối cảnh quốc tế đến Việt Nam

Thuận lợi:

Sau hơn 35 năm đổi mới, thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cục diện thế giới đầy biến động hiện nay, Việt Nam cũng có những lợi thế rất cơ bản, đó là:

Một là, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, tạo điều kiện để Việt Nam tiếp tục giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Cục diện cạnh tranh và thỏa hiệp giữa các nước lớn cho phép Việt Nam có

điều kiện lựa chọn những kế sách phù hợp, thực hiện “dĩ bất biến ứng vạn biến” để không bị chi phối trong quan hệ quốc tế, giảm sức ép của các nước lớn; thúc đẩy quan hệ với nhiều đối tác, nhất là các nước lớn, trên các vấn đề lợi ích chiến lược; qua đó, kiềm chế, đẩy lùi âm mưu, ý đồ và hành động xâm phạm chủ quyền, lãnh thổ, thực hiện “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch đối với Việt Nam.

Hai là, với sự ổn định về chính trị, thể và lực của Việt Nam ngày càng gia tăng trên trường quốc tế, do vậy, cộng đồng quốc tế đánh giá cao vai trò của Việt Nam trong hợp tác cũng như tham gia xử lý các vấn đề mang tính toàn cầu. Việt Nam là thành viên đóng vai trò ngày càng quan trọng trong ASEAN và nhiều tổ chức khu vực khác. Trong nhìn nhận của các nước, Việt Nam là một trong những nước có ảnh hưởng mang tính “dẫn dắt” trong ASEAN. Do đó, trong chính sách của các nước, nhất là các nước lớn đối với khu vực, Việt Nam có vị trí tương đối quan trọng, được các nước coi là một đối tác cần tăng cường, là nhân tố góp phần kết nối quan hệ của các nước với ASEAN³. Đây chính là điều kiện thuận lợi để Việt Nam phát huy vị thế, lựa chọn những chính sách phù hợp trong hội nhập, phát triển.

Ba là, là nước có sự phát triển nhanh về công nghệ thông tin nên Việt Nam có những điều kiện thuận lợi để tiếp cận công nghệ, tranh thủ thị trường, tham gia mạng lưới sản xuất và chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu, cũng như ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ mới, tạo sức đột phá mới trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường tiềm lực, sức mạnh quốc phòng - an ninh, góp phần tích cực trong việc bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc trong tình hình mới. Hơn nữa, khu vực châu Á - Thái Bình Dương với sự hội tụ của các nền kinh tế lớn như Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, Nga và các nước ASEAN sẽ giúp mở rộng không gian tăng trưởng kinh tế, tạo cơ hội để Việt Nam mở rộng quan hệ và tận dụng nguồn lực từ bên ngoài, góp phần nâng cao sức mạnh quốc gia của Việt Nam.

Khó khăn, thách thức

Bên cạnh mặt thuận lợi căn bản trên, Việt Nam cũng sẽ phải đối phó với nhiều khó khăn, thách thức, đó là:

Cạnh tranh chiến lược Mỹ Trung tại khu vực đầy nhanh và mạnh mẽ hơn quá trình tập hợp lực lượng

để tìm cách lôi kéo các đối tác, tạo nên áp lực không nhỏ đối với các nước trong việc “chọn bên”. Bên cạnh sự cạnh tranh gay gắt, không loại trừ các nước lớn thỏa hiệp với nhau, ảnh hưởng đến lợi ích của các nước vừa và nhỏ, trong đó có Việt Nam. Mặt khác, những tác động tiêu cực của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ đối với Việt Nam là không hề nhỏ.

Việt Nam có vị trí địa lý đặc thù, chịu tác động nặng nề từ các thách thức an ninh phi truyền thống, ảnh hưởng lớn đến nguồn lực. Xu hướng già hóa dân số nhanh, tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa tăng mạnh, an ninh mạng, biến đổi khí hậu gay gắt, phức tạp... tác động ngày càng nghiêm trọng đến sự phát triển của đất nước. Chẳng hạn với vấn đề khí hậu, một số đánh giá cho rằng, tác động của vấn đề này tới đây sẽ còn lớn hơn nhiều và thay vì đặt vấn đề “biến đổi” cần xác định nhân loại đang đối mặt với “thảm họa khí hậu”. Tình hình Biển Đông và các vấn đề an ninh khu vực, các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước... đặt ra nhiều thách thức, thậm chí nguy cơ bùng phát thành xung đột là không thể loại trừ.

Hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn, bên cạnh những cơ hội, Việt Nam sẽ phải thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong khi năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và của các doanh nghiệp chưa cao. Những nguy cơ suy thoái, đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát tăng cao... cả ngắn và trung hạn đều tác động không thuận đến hội nhập và phát triển của Việt Nam. Nền kinh tế nước ta còn phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, lại gặp nhiều khó khăn mới do tác động của đại dịch Covid-19, khủng hoảng kinh tế toàn cầu, các vấn đề an ninh phi truyền thống khác gây ra. Việt Nam cũng phải cạnh tranh với các nước khác về các nhà đầu tư tiềm năng, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ cao. Thách thức đặt ra đối với việc giữ gìn ổn định vĩ mô để đảm bảo độc lập tự chủ trong hội nhập là Việt Nam cần phải nhanh chóng nâng cấp cơ sở hạ tầng và lực lượng lao động để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao, đồng thời giải quyết một số hậu quả không mong muốn. Chẳng hạn như Việt Nam ngày càng phụ thuộc nhiều hơn vào đầu tư nước ngoài và

xuất khẩu và thặng dư thương mại với Mỹ do mở rộng cơ sở sản xuất và năng lực xuất khẩu⁴. Việc chuyển đổi cơ cấu vẫn chưa hoàn chỉnh, với một sân chơi vẫn chưa đồng đều giữa quốc doanh và tư nhân. Ngoài ra, nền kinh tế Việt Nam có đặc điểm mức độ nhị nguyên kinh tế cao, chênh lệch giữa khu vực FDI với kinh tế địa phương còn hạn chế.

Những thuận lợi, khó khăn chính từ tình hình quốc tế, khu vực phân tích ở trên đòi hỏi Việt Nam cần phải luôn theo dõi, bám sát tình hình, vận dụng phương pháp khoa học để đánh giá đúng bối cảnh quốc tế, thời cuộc, đề ra đường lối, chiến lược, sách lược kịp thời đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước.

3. Về những giải pháp của Việt Nam trước tác động của những vấn đề quốc tế - thời đại

Cục diện thế giới và khu vực đang thay đổi nhanh chóng, phức tạp, ảnh hưởng sâu sắc đến an ninh, hội nhập và phát triển của Việt Nam. Tính phức tạp, khó dự báo của các khuynh hướng phát triển toàn cầu đang đưa đến những rủi ro không nhỏ đối với quá trình hội nhập, phát triển của đất nước. Điều này buộc chúng ta phải tìm ra những đối sách ứng phó hiệu quả với những biến động phức tạp, khó lường hiện nay:

Trước hết, bối cảnh quốc tế hiện nay đòi hỏi chúng ta phải có một sự rà soát một cách căn bản cơ sở lý luận về độc lập, tự chủ, đánh giá một cách kỹ lưỡng các bài học thực tiễn của Việt Nam cũng như quốc tế, đưa ra những dự báo chính xác về các xu hướng thế giới cùng tác động của chúng đối với Việt Nam. Từ đó, đề xuất những điều chỉnh bổ sung cần thiết để thực hiện thắng lợi đường lối độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế, không ngừng nâng cao vị thế và sức mạnh quốc gia, đưa đất nước phát triển bền vững.

Thứ hai, trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, không tránh khỏi việc quốc gia chịu tác động tiêu cực bởi những biến động, khủng hoảng quốc tế, chịu sức ép, phụ thuộc và có thể là sự can thiệp ở mức độ nào đó từ các quốc gia khác. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là không thể giữ được độc lập tự chủ khi hội nhập sâu rộng, hay muốn giữ độc lập tự chủ thì không nên hội nhập sâu rộng; mỗi quốc gia chịu tác động, phụ thuộc như thế nào, ở mức độ nào tùy thuộc vào năng lực tự chủ, tự cường, sức chống chịu của quốc gia và

sự lựa chọn chính sách, tiến trình, bước đi, sân chơi trong hội nhập.

Thứ ba, để đảm bảo độc lập tự chủ thì cần tránh dựa dẫm, lệ thuộc vào bất kỳ đối tác, thị trường cụ thể nào, trên bất cứ lĩnh vực nào mà cần đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, đối tác, thị trường, nhất là không gán mình, lệ thuộc vào các đối tác lớn, có vai trò và ý nghĩa chiến lược. Muốn giữ được độc lập tự chủ thì trong chiến lược, chính sách phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung và trong chính sách đối ngoại nói riêng cần nắm vững quan điểm kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, trong đó dựa vào sức mình, dựa vào nội lực đất nước là chính, khơi dậy và phát huy cao độ nội lực, trong khi tranh thủ tối đa các nguồn ngoại lực.

Trên lĩnh vực kinh tế: “Việt Nam không hy sinh công bằng, an sinh xã hội, môi trường để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần”⁵. Trong đó xác định rõ, con người là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực của sự phát triển. Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; kết hợp hài hòa, hiệu quả giữa các yếu tố nền tảng là con người, tài nguyên thiên nhiên và truyền thống lịch sử, văn hóa. Phát huy giá trị văn hóa và tinh thần đoàn kết, trí tuệ, bản lĩnh, đạo đức, tài năng và phẩm chất của con người Việt Nam để thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Việc xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với nước ta trong tình hình mới. Việt Nam chủ trương nhất quán: *Một là*, không lựa chọn nền kinh tế “đóng” mà luôn kiên định đường lối đổi mới, mở cửa, chủ động, tích cực hội nhập sâu rộng, thực chất, hiệu quả. *Hai là*, tạo môi trường pháp lý phù hợp, ổn định và điều kiện thuận lợi, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của các doanh nghiệp, đối tác đầu tư, kinh doanh lâu dài, hiệu quả, bền vững trên nguyên tắc “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ” và tuân thủ pháp luật. *Ba là*, Việt Nam mong muốn là bạn tốt, là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm và sẵn sàng chung tay cùng cộng đồng quốc tế giải quyết các thách thức khu vực, toàn cầu vì một thế giới hòa bình, hợp tác phát triển thịnh vượng.

Trên lĩnh vực chính trị: để giữ vững độc lập, tự chủ về chính trị trong quá trình hội nhập quốc tế, chúng ta cần nhận thức và điều chỉnh hàng loạt các hoạt động của Nhà nước cho phù hợp với thông lệ quốc tế và sự biến đổi của xã hội. Quyền lực Nhà nước phải điều chỉnh, phạm vi và cách thức can thiệp của Nhà nước vào đời sống kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi. Việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp của Nhà nước chịu sự giám sát, phản biện xã hội ngày càng tăng. Quyền tài phán tối cao của Nhà nước, Chính phủ, quốc gia đối với các vấn đề đối nội và đối ngoại của đất nước vẫn tiếp tục được khẳng định, nhưng phải gắn với hàng loạt trách nhiệm ngày càng lớn, ngày càng nặng nề.

Trên lĩnh vực xã hội: để giữ vững độc lập, tự chủ trong quá trình hội nhập quốc tế, điều căn cốt nhất của Việt Nam hiện nay là không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, năng lực quản trị xã hội của Nhà nước. Cần tiếp tục đổi mới, phát triển công tác lý luận, tuyên truyền, vận động, giáo dục của Đảng, bám sát thực tiễn, không xa rời quần chúng; đổi mới công tác cán bộ, tăng cường công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng; các chủ trương của Đảng phải nhanh chóng được triển khai thành các chính sách cụ thể của Nhà nước. Về phương diện Nhà nước, các chính sách xã hội, tôn giáo, dân tộc phải được coi trọng, tránh để các thế lực xấu lợi dụng, kích động gây chia rẽ; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thuận xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả hệ thống cung cấp dịch vụ công, tăng cường hiệu lực tư pháp, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng.

Trên lĩnh vực đối ngoại: độc lập, tự chủ trong đối ngoại và hội nhập quốc tế thể hiện trước hết ở tư duy, nhận thức độc lập, sáng tạo; xuất phát từ lợi ích giai cấp và dân tộc, không giáo điều, rập khuôn máy móc trong hoạch định và thực thi đường lối đối ngoại, chính sách ngoại giao; trong xác định đối tác hợp tác và tập hợp lực lượng quốc tế. Thực tiễn thế giới hiện nay cho thấy, trong hội nhập quốc tế, một số nước vừa và nhỏ, đang phát triển đã không giữ được độc lập tự chủ, để đất nước rơi vào lệ thuộc, phụ thuộc về chính trị, an ninh và kinh tế, bị lôi kéo, rơi vào bẫy nợ để rồi đánh mất chủ quyền, thậm chí rơi vào đối đầu, xung đột. Hai sự kiện lớn của thế giới hiện nay là đại dịch Covid-19

và xung đột Nga - Ukraine đều là những thực tiễn sinh động để minh chứng rằng, ngay cả những cường quốc như Mỹ hay các nước châu Âu đều cần phải giữ độc lập tự chủ trong hội nhập. Dưới tác động của đại dịch Covid-19 và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, Mỹ, nhiều nước phải tìm cách đa dạng hóa, dịch chuyển và tái phân bổ lại chuỗi cung ứng toàn cầu để tránh rủi ro phụ thuộc vào một đối tác cụ thể. Xung đột Nga - Ukraine cũng bộc lộ những điểm yếu “chết người” của châu Âu trong việc quá phụ thuộc vào nguồn cung năng lượng từ Nga trong nhiều năm và hiện nay đang phải vật lộn với bài toán tự chủ năng lượng.

Trong bối cảnh Cục diện thế giới đang thay đổi nhanh chóng, phức tạp, ảnh hưởng sâu sắc đến an ninh, hợp tác, phát triển của mỗi quốc gia cũng như vận mệnh của toàn nhân loại. Do đó, trong chiến lược đối ngoại của Việt Nam cần có sự điều chỉnh cho phù hợp với từng đối tác, không thể có một chính sách chung cho quan hệ với tất cả các nước. Trước những biến động lớn của thế giới, Việt Nam không chọn phe, chọn bên mà chọn chính nghĩa, hòa bình, đối thoại và luật pháp quốc tế. Việt Nam tôn trọng sự lựa chọn của các quốc gia. Đây chính là triết lý thâm sâu, nghệ thuật của đối ngoại Việt Nam, đa dạng, linh hoạt nhưng có nguyên tắc, đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết, mọi lựa chọn đều ưu tiên cho lợi ích quốc gia, vì hòa bình và phát triển của đất nước.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 105.

2. Bình Nguyên: *Chủ nghĩa đa phương đang đứng trước những thách thức chưa từng có*, <https://www.qdnd.vn/quoc-te/doi-song/chu-nghia-da-phuong-dang-truoc-nhung-thach-thuc-chua-tung-co-705344>; cập nhật 14-09-2022, 06:46.

3. *Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở* do Bộ Quốc phòng Mỹ công bố tháng 6-2019 đã 23 lần đề cập đến Việt Nam, thậm chí xếp Việt Nam trước cả các đối tác quan trọng khác của Mỹ trong ASEAN là Singapore và Indonesia.

4. Jongsoo Lee: *Vietnam, ASEAN, and the US-China Rivalry in the Indo-Pacific*, *The Diplomat*, 13-03-2021, <https://thediplomat.com/2021/03/vietnam-asean-and-the-us-china-rivalry-in-the-indo-pacific/>.

5. Hiền Hòa: *Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ gắn với chủ động hội nhập quốc tế*, <https://dangcongsan.vn/>, 05-06-2022 21:27 (GMT+7).